

CÔNG TY TNHH HUẤN LUYỆN AN TOÀN VÀ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG NAM VIỆT

Họ và tên:

Năm sinh:

Đơn vị công tác:

Anh (chị) hãy khoanh tròn một (01) câu trả lời đúng nhất.**Câu 1:** Đặc điểm nào sau đây không phải là yêu cầu đối với công việc hàn linh kiện điện tử?

- a) Không gian làm việc sạch sẽ
- b) Kiểm soát nhiệt độ
- c) Không cần sử dụng thiết bị bảo hộ cá nhân
- d) Sử dụng kỹ thuật hàn tinh vi

Câu 2: Tai nạn phổ biến nào sau đây thường gặp trong quá trình hàn linh kiện điện tử?

- a) Ngã do trượt chân
- b) Bỏng do tiếp xúc với thiếc nóng chảy
- c) Rơi từ trên cao
- d) Ngộ độc thực phẩm

Câu 3: Nguyên nhân nào gây ra tai nạn lao động khi hàn linh kiện điện tử?

- a) Môi trường làm việc có hệ thống thông gió hiệu quả
- b) Sử dụng thiết bị hàn không đúng cách
- c) Tuân thủ quy trình an toàn lao động nghiêm ngặt
- d) Thường xuyên kiểm tra và bảo trì thiết bị hàn

Câu 4: Thiết bị bảo hộ cá nhân nào không cần thiết khi hàn linh kiện điện tử?

- a) Kính bảo vệ mắt
- b) Găng tay chống nhiệt
- c) Áo chống đạn
- d) Khẩu trang

Câu 5: Khi bị bỏng do thiếc nóng chảy, bước sơ cứu đầu tiên là gì?

- a) Ngâm vết thương vào nước đá lạnh
- b) Bôi thuốc kháng sinh ngay lập tức
- c) Rửa sạch vết thương bằng nước mát
- d) Che vết bỏng bằng khăn ướt

Câu 6: Hệ thống thông gió trong khu vực làm việc có vai trò gì?

- a) Làm giảm nhiệt độ trong phòng
- b) Loại bỏ khói và hơi độc từ quá trình hàn
- c) Làm khô các linh kiện điện tử
- d) Làm sạch các dụng cụ hàn

Câu 7: Quy định nào sau đây là bắt buộc trong quá trình hàn linh kiện điện tử?

- a) Sử dụng nước làm mát thiết bị hàn
- b) Kiểm tra định kỳ thiết bị hàn
- c) Sử dụng đồ bảo hộ cũ tái chế
- d) Làm việc trong môi trường ẩm ướt

Câu 8: Nhân viên cần làm gì để phòng tránh tai nạn lao động khi hàn linh kiện điện tử?

- a) Bỏ qua quy trình làm việc an toàn
- b) Tự ý sửa chữa thiết bị hàn khi gặp sự cố
- c) Tham gia huấn luyện an toàn lao động đầy đủ
- d) Sử dụng thiết bị hàn không kiểm tra định kỳ

Câu 9: Khi xảy ra sự cố khói độc trong khu vực hàn, hành động đầu tiên cần thực hiện là gì?

- a) Dừng ngay thiết bị hàn và di chuyển nạn nhân ra khỏi khu vực khói độc
- b) Tiếp tục làm việc để hoàn thành nhiệm vụ
- c) Tăng nhiệt độ thiết bị hàn để giảm khói
- d) Gọi người quản lý mà không sơ cứu

Câu 10: Sau khi xử lý tình huống khẩn cấp, bước tiếp theo cần thực hiện là gì?

- a) Hoàn thành công việc ngay lập tức
- b) Điều tra nguyên nhân và áp dụng biện pháp phòng ngừa
- c) Tạm ngừng sử dụng thiết bị hàn vĩnh viễn
- d) Chuyển sang công việc khác mà không đánh giá lại quy trình

Câu 11: Người lao động có quyền từ chối làm công việc hoặc rời bỏ nơi làm việc mà vẫn được trả đủ tiền lương và không bị coi là vi phạm kỷ luật lao động khi thấy rõ có nguy cơ xảy ra tai nạn lao động, đe dọa nghiêm trọng tính mạng, sức khỏe của mình và phải báo cáo ngay với người phụ trách trực tiếp, đúng hay sai?

- a) Đúng
- b) Sai

Câu 12: Các yếu tố tạo thành ngọn lửa thông thường là

- a) Ôxy

- b) Chất cháy
- c) Nguồn nhiệt
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 13: Khi người lao động bị tai nạn lao động do lỗi của Người sử dụng lao động gây ra có mức suy giảm khả năng lao động 81% thì được bồi thường bao nhiêu?

- a) 30 Tháng lương tối thiểu
- b) 30 Tháng lương đóng Bảo hiểm xã hội
- c) 30 tháng lương theo hợp đồng lao động

Câu 14: Khi bị bệnh nghề nghiệp có mức suy giảm khả năng lao động 40% do lỗi của NSDLĐ thì người lao động được hưởng trợ cấp thế nào nếu người SDLD không đóng BHTN, BNN

- a) Trợ cấp hàng tháng
- b) Trợ cấp 1 lần
- c) Không được hưởng trợ cấp

Câu 15: Trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân đầy đủ để

- a) Ngăn ngừa tai nạn lao động
- b) Ngăn ngừa bệnh nghề nghiệp
- c) Cả hai vấn đề trên

Câu 16: Các biện pháp phòng cháy chữa cháy là

- a) Biện pháp tuyên truyền, giáo dục
- b) Biện pháp kỹ thuật
- c) Biện pháp hành chính – pháp luật
- d) Biện pháp chọn vật liệu khó cháy hoặc không cháy ngay từ khi thiết kế các công trình
- e) Biện pháp định kỳ kiểm tra, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng
- g) Cả 05 câu (a, b, c, d, e) đều đúng

Câu 17: Theo luật An toàn vệ sinh lao động người lao động có bao nhiêu nghĩa vụ?

- a) có 1 nghĩa vụ.
- b) có 2 nghĩa vụ.
- c) có 3 nghĩa vụ.
- d) có 4 nghĩa vụ.

Câu 18: Người lao động khi bị bệnh nghề nghiệp sẽ được?

- a) Điều trị và cho nghỉ việc.
- b) Điều trị cho tới khi bình phục và nhận lại việc làm cũ.
- c) Điều trị cho tới khi bình phục và phân công lại công việc phù hợp với sức khỏe.
- d) Trợ cấp tiền và cho tìm việc khác.

Câu 19: Những đối tượng dưới đây đối tượng nào bắt buộc phải được huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động?

- a) Người đang làm việc, người mới tuyển dụng
- b) Những người học nghề, tập nghề
- c) Những người thử việc, người lao động tự do được cơ sở thuê mướn
- d) Cả 02 câu (a và b) đều đúng
- e) Cả 02 câu (a, c) đều đúng
- f) Cả 03 câu (a, b, c) đều đúng

Câu 20: Trong khi làm việc, người lao động có thể bỏ bớt một vài nội dung của quy trình làm việc an toàn để thực hiện công việc được nhanh hơn

- a) Đúng
- b) Sai

